

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 145/UBND-NV

Tuy Phước, ngày 02 tháng 3 năm 2015

Về việc báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

Thực hiện Công văn số 222/SNV-CTTN&ĐT ngày 09/02/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc chuẩn bị sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1. Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến (Theo đề cương gửi kèm).

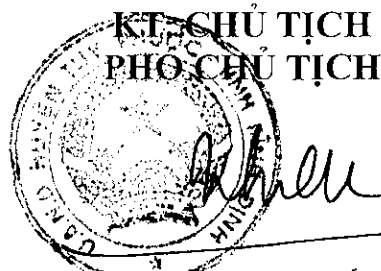
2. Tham gia góp ý dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh về việc tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (có dự thảo kế hoạch kèm theo).

Báo cáo và văn bản góp ý gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 15/3/2015.**

Đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Phạm Tích Hiếu



ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN

Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến

(Kèm theo Công văn số 145/UBND-NV ngày 02/3/2015 của UBND huyện)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 40/2011/QĐ-TTg

1. Công tác quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của liên Bộ: Nội vụ - Tài chính - Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt của cơ quan, địa phương trong triển khai thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC. Trong đó, báo cáo cần nêu rõ đối tượng được triển khai, hình thức tuyên truyền, phổ biến đã được thực hiện như: qua phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo, tập huấn, bằng văn bản hoặc các hình thức khác...

b) Nêu rõ loại văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC của cơ quan, địa phương, cụ thể như: kế hoạch, công văn chỉ đạo hoặc lồng ghép trong các văn bản chỉ đạo chung của địa phương, ngành...

c) Về biện pháp tổ chức thực hiện:

- Đã giao cho cơ quan, đơn vị nào chủ trì triển khai thực hiện.
- Về kinh phí bảo đảm và điều kiện để triển khai thực hiện Quyết định 40 và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC.

d) Đánh giá về công tác chỉ đạo triển khai:

- Về nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền của các địa phương, đơn vị trong công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC.

- Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Kết quả thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC

a) Kết quả giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng (thống kê theo Phụ lục 1):

- Tổng số hồ sơ được giải quyết, số lượng hồ sơ có giấy tờ gốc làm căn cứ xét hưởng, số lượng hồ sơ không có giấy tờ gốc làm căn cứ xét hưởng;

- Tổng số hồ sơ đối với đối tượng đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 của Thủ tướng Chính phủ được điều

chính để hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg.

b) Kết quả giải quyết chế độ trợ cấp một lần:

- Thanh niên xung phong (TNXP) còn sống (tổng số hồ sơ được giải quyết, số lượng hồ sơ có giấy tờ gốc làm căn cứ xét hưởng, số lượng hồ sơ không có giấy tờ gốc làm căn cứ xét hưởng, tổng số tiền đã chi trả (thống kê theo Phụ lục 2).

- TNXP đã từ trần (tổng số hồ sơ được giải quyết, số lượng hồ sơ có giấy tờ gốc làm căn cứ xét hưởng, số lượng hồ sơ không có giấy tờ gốc làm căn cứ xét hưởng, tổng số tiền đã chi trả (thống kê theo Phụ lục 3).

c) Số lượng hồ sơ khai không chính xác, không đủ thủ tục chưa được giải quyết của địa phương.

d) Số lượng hồ sơ tồn đọng tại địa phương đang thụ lý chưa giải quyết (nguyên nhân...). Dự kiến thời hoàn thành việc giải quyết chế độ trợ cấp theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC của đơn vị.

3. Đánh giá kết quả TNXP được ưu tiên vay vốn từ Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm (thống kê theo Phụ lục 4).

- Đánh giá việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để tạo điều kiện cho TNXP được ưu tiên vay vốn sản xuất.

- Kết quả đạt được sau 03 năm triển khai Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg (số hộ được vay vốn, tổng số vốn cho vay, khả năng trả nợ và hiệu quả của việc vay vốn..)

*** Đánh giá chung**

Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện. Nêu rõ những hạn chế, vướng mắc từ những quy định của pháp luật; những khó khăn bất cập từ thực tế tổ chức thực hiện. Xác định và phân tích rõ nguyên nhân khác quan, chủ quan trong quá trình thực hiện để rút kinh nghiệm chỉ đạo thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với Cựu thanh niên xung phong.

II. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT TIẾP TỤC TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH 40 VÀ THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC

1. Những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung của Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC

2. Đề xuất các nội dung, giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg và Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC

3. Kiến nghị khác...../.

ĐƠN VỊ

Phụ lục 1

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP HÀNG THÁNG ĐỐI VỚI CỤU THANH NIÊN XUNG PHONG
(Số liệu tính đến hết Quý II năm 2015)

TT	Đơn vị	Tổng số đối tượng đã được giải quyết	Số lượng hồ sơ có giấy tờ gốc	Số lượng hồ sơ không có giấy tờ gốc	Số lượng hồ sơ được điều chỉnh từ QĐ 104 để hưởng QĐ40	Tổng số tiền đã được chi trả	Số lượng hồ sơ còn tồn đọng chưa được giải quyết	Ghi chú
1	Xã ...							
2	Xã ...							
3	Xã ...							
Tổng số								

....., ngày tháng năm 2015
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN ĐỐI VỚI CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG
(Số liệu tính đến hết Quý II năm 2015)

TT	Đơn vị	Tổng số đối tượng đã được giải quyết	Số lượng hồ sơ có giấy tờ gốc	Số lượng hồ sơ không có giấy tờ gốc	Tổng số tiền đã được chi trả	Số lượng hồ sơ còn tồn đọng chưa được giải quyết	Ghi chú
1	Xã ...						
2	Xã ...						
3	Xã						
Tổng số							

....., ngày tháng năm 2015

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐỐI VỚI THÂN NHÂN CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG TỬ TRẦN
(Số liệu tính đến hết Quý II năm 2015)

TT	Đơn vị	Tổng số đối tượng đã được giải quyết	Số lượng hồ sơ có giấy tờ gốc	Số lượng hồ sơ không có giấy tờ gốc	Tổng số tiền đã được chi trả	Số lượng hồ sơ còn tồn đọng chưa được giải quyết	Ghi chú
1	Xã						
2	Xã						
3	Xã						
Tổng số							

....., ngày tháng năm 2015
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký tên, đóng dấu)



KẾT QUẢ CHO VAY VỐN SẢN XUẤT ĐỐI VỚI CỤU THANH NIÊN XUNG PHONG
(Số liệu tính đến hết Quý II năm 2015)

TT	Đơn vị	Tổng số hộ gia đình đã được giải quyết vay vốn	Tổng số tiền đã cho vay	Tổng số tiền đã cho trả	Tổng số tiền còn nợ đọng	Ghi chú
1	Xã					
2	Xã ...					
3	Xã ...					
Tổng số						

....., ngày tháng năm 2015

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)